TÒA ÁN NHÂN DÂNTỈNH LAI CHÂU **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST- DS	*Mường Tè, ngày 16 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST- DS ngày 23 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: anh Hoàng Văn T – Sinh năm: 1983 - Trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn Hoàng Văn T: anh Hoàng Văn C – Sinh năm: 1979 - Trú tại: Khu phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn:

Anh: Trịnh Đình Đ, sinh năm: 1981- Trú tại: Khu phố 6 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Chị: Đinh Thị Th, sinh năm : 1990- Trú tại: Khu phố 6 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trịnh Đình Đ và Chị Đinh Thị Th thống nhất anh Trịnh Đình Đi và chị Đinh Thị Th còn nợ anh Hoàng Văn T số tiền 630.000.000đ (sáu trăm ba

mươi triệu đồng). Anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th thỏa thuận, nhất trí trả cho anh Hoàng Văn T cụ thể các đợt như sau:

- Ngày 30/8/2019 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/9/2019 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/10/2019 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng).

- Ngày 30/11/2019 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

- Ngày 30/12/2019 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/3/2020 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/4/2020 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị T trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/5/2020 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/6/2020 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/9/2020 anh Trịnh Đình Đ, chị Đinh Thị Th trả cho anh Hoàng Văn T số tiền 80.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền theo từng lần, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch là: 14.600.000đồng (mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Anh Trịnh Đình Đ và chị Đinh Thị Th thỏa thuận, nhất chí chịu toàn bộ số tiền 14.600.000 đồng án phí dân sự giá ngạch. Hoàn trả lại cho anh Hoàng Văn T (Người đại diện theo

ủy quyền là anh Hoàng Văn C) số tiền 14.340.000đồng (Mười bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2010/0002657, ngày 23/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN